

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Xuân, ngày 14 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: K. L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Trần Hữu H – Sinh năm: 1972

Địa chỉ: K. L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị D và ông Trần Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Trần Hữu H thống nhất có ba con chung là Trần Hữu H1 – Sinh năm 1996, Trần Hữu H2 – Sinh năm 2003 và Trần Hữu H3 – Sinh ngày 20/01/2017. Bà D và ông H thoả thuận giao con chung Trần Hữu H3 cho bà D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn. Ông H cấp dưỡng cho con chung Trần Hữu H3 mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng

phát sinh từ ngày 14/3/2025 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Hai con chung Trần Hữu H1 và Trần Hữu H2 đã trưởng thành, đủ năng lực hành vi dân sự: Không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Bà D tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ-ST và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DS-ST, được trừ vào số tiền bà D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai đóng tiền tạm ứng số 0001503 ngày 06/11/2024 tại Chi cục THADS huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Đồng Xuân (2);
- TAND tỉnh PY;
- Chi cục THADS H. Đồng Xuân;
- UBND thị trấn L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long